TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 21/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Ông Nông Văn Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 03/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST - HS ngày 07/5/2024 đối với bị cáo:

Nông Văn S (tên gọi khác: không), sinh ngày 11 tháng 5 năm 1993, tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú (ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay): Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L và bà Lê Thị T; vợ Hoàng Thị X (đã ly hôn), và 01 con sinh năm 2015; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số: 14/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 24/6/2022 đã chấp hành xong án phạt tù; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 12/01/2023 bị áp dụng Biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn theo Quyết định số 11/QĐ- XPTT ngày 12/01/2023 của UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, đến ngày 12/4/2023 đã chấp hành xong). Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 26/12/2023, từ ngày 26/12/2023 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Nay tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 17/12/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại tổ F thị trấn B,

huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang đối với bị cáo S, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình làm việc, S tự nguyện giao nộp từ túi quần đằng sau bên phải S đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu bạc, mở ra bên trong có 01 (một) gói giấy nhiều màu sắc có chữ in, bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng cho vào thuốc thử phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả phản ứng dương tính với chất ma túy, loại Heroine, niêm phong vào trong phong bì ký hiệu A1. Tạm giữ 01 (một) xilanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng, niêm phong vào trong phong bì ký hiệu A2.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện C lập hồi 14 giờ 20 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2023 xác định: Cân 01 (một) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấy có nhiều màu sắc có chữ in chứa mẫu chất màu trắng dạng cục và bột nghi là chất ma túy có tổng khối lượng là 0,35g (không phẩy ba lăm gam). Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột có khối lượng là 0,12g (Không phẩy một hai gam), niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định.

Tại kết luận giám định số 12/KL- KTHS ngày 24 tháng 12 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu A3 có khối lượng là 0,12g (không phẩy một hai gam).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo S khai nhận: 01 (một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do S mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2023 S từ nhà thuộc thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bắt xe khách ra thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng, khi xe ô tô ra đến gần trung tâm văn hóa huyện C thì S xuống xe rồi đi bộ xuống khu vực cổng chợ huyện C vào một hiệu thuốc (không rõ tên cửa hiệu) để mua 01 (một) xilanh nhựa loại 03ml/cc và 01 (một) lọ nước cất, sau đo đi bộ quay lại lên sân Phòng văn hóa huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây, S gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ trông giống người nghiện ma túy nên S đã hỏi mua ma túy và được người đàn ông này đồng ý bán cho 01 (một) gói ma túy, loại Heroine được gói trong 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu bạc, mở ra bên trong có 01 (một) gói giấy nhiều màu sắc có chữ in với giá tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, S đi bộ xuống khu vực thuộc tổ F thị trấn B để tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác

Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, S đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy vừa mua được.

Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của bị cáo S sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì A3 còn lại 0,08g (Không phẩy không tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T11 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 (một) phong bì ký hiệu A2 bên trong có chứa 01 (một) xilanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì ký hiệu A4 bên trong có chứa một mảnh giấy gói một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, một mảnh giấy gói có nhiều màu sắc có chữ in, một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A1. Hiện đang tạm giữ bảo quản đúng quy định.

Đối với 01 (một) lọ nước cất S mua về để sử dụng ma túy, quá trình khi bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, S đã đánh rơi ở khu vực gần đó, Cơ quan Công an đã tiến hành tìm kiếm, không tạm giữ được.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSCĐ ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo Nông Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên - đại diện viện kiểm sát huyện C, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố đọc bản luận tội và đề nghị với Hội đồng xét xử: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Tuyên bố bị cáo Nông Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù (được trừ đi thời gian bị cáo S đã bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 26/12/2023). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, 47/BLHS; Khoản 1, khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ các Phong bì có liên quan đến việc đóng mở niêm phong không có giá trị; 01 (một) xilanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng; có 0,08g (Không phẩy không tám gam) ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành đều bị tịch thu tiêu huỷ;

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên

Bị cáo được nói lời sau cùng trước khi nghị án. Bị cáo nhận hành vi phạm tội, bị cáo tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tuy nhiên bị cáo xin Hội đồng xét xử xử xem xét mức án thấp nhất của Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân huyện Chợ Đồn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận. Hồi 12 giờ 30 phút ngày 17/12/2023 tại khu vực tổ F thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế- Ma túy Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo S, 0,12g (Không phẩy một hai gam) ma túy, loại Heroine để nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....;

b) ....;

c) Hêrôin, côcain, M, A, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Tại theo Quyết định số 11/QĐ- XPTT ngày 12/01/2023 của UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị áp dụng Biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn đối với bị cáo S với thời hạn là 03 tháng, đến ngày 12/4/2023 đã chấp hành xong. Nhưng hiện nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính kể từ ngày 12/4/2023.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số: 14/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/6/2022 bị cáo chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 17/12/2023 bị cáo có hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52/BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội là Nông Sĩ L1 được tặng Huân chương kháng chiến

hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng số: 11 ngày 03/4/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị mức hình phạt bị cáo S từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí là phù hợp.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nhận thấy ngày 17/12/2023 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0.12g với mục đích sử dụng cá nhân là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm". Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức về pháp luật. Bị cáo đang trong thời gian chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; chưa được xóa án tích nhưng không tự giác tu dưỡng rèn luyện, không làm chủ được bản thân dẫn đến phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng pháp luật hình sự thấy cần thiết phải áp dụng mức án phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cho bị cáo cách ly ra khỏi xã hội, đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma tuý, không có công việc ổn định, không có thu nhập, nên không phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Phong bì ký hiệu A2 không có giá trị bên trong có chứa 01 (một) xilanh nhựa loại 03ml/cc, đã qua sử dụng không có giá trị tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu A4 bên trong có chứa một mảnh giấy gói một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, một mảnh giấy gói có nhiều màu sắc có chữ in, một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A1 không có giá trị tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu T11không có giá trị bên trong có 0,08g (Không phẩy không tám gam) ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hànhvà phong bì, bao gói cũ được gửi giám định không có giá trị tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ theo lời khai của bị cáo S là người bán ma tuý cho bị cáo S tại khu vực sân Phòng Văn hoá huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra và tại phiên toà bị cáo S không cung được danh tính, địa chỉ nên không đủ căn cứ điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn Cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn S: 22 (hai mươi hai) tháng tù được trừ đi thời gian bị cáo S đã tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 26/12/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Không phạt bổ sung bị cáo S theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3] Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì ký hiệu A2 Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn B; 03(ba) chữ ký không đọc được và các dòng chữ " S", " Nông Văn S", " Hoàng Trọng N" (bên trong có chứa 01 (một) xilanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng);

- Tịch thu tiệu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu A4 Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03(ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C; 04(bốn) chữ ký không đọc được và các dòng chữ " Ngọc Mạnh H", " S", "Nông Văn S", " Mạc Thị H1", " Hoàng Trọng N" (bên trong có chứa một mảnh giấy gói một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, một mảnh giấy gói có nhiều màu sắc có chữ in; một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A1);

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu T11 Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02(hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B và 03(ba) chữ ký không đọc được (bên trong có 0,08g (Không phẩy không tám gam) ma túy còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ được gửi giám định).

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ngày 16 tháng 4 năm 2024)*

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

" *Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự* ".

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Cạn